

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CỬ CHI  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**  
Số: 194/QĐ-TA

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Củ Chi, ngày 23 tháng 6 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính**  
**đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

- 1. Thẩm phán:* Ông Nguyễn Văn Tú.
- 2. Thư ký phiên họp:* Ông Trần Việt Dũng.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 177/QĐ-TA ngày 14 tháng 6 năm 2021 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Đức T, Giới tính: Nam.

Sinh năm 1980.

Dân tộc: Kinh.

Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: 07/12.

Nguyên quán: Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 5, ấp 2, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Năm 2018, bị đưa đi cai nghiện bắt buộc.

Nhân thân: Năm 2007, bị Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Năm 2011, bị đưa đi cai nghiện bắt buộc.

Con ông Nguyễn Văn An và bà Bùi Thị Giò.

Nguyễn Đức T vắng mặt tại phiên họp.

**Có sự tham gia của:**

*1. Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Đoàn Thanh Vân – Chuyên viên Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Củ Chi.

*2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi:* Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

**NHẬN THẤY:**

Vào ngày 27/10/2020, Công an xã B, huyện C mời Nguyễn Đức T, sinh năm 1980 về làm việc. Công an xã B tiến hành kết hợp cùng Trung tâm y tế huyện C tiến hành xét nghiệm chất ma túy, kết quả xét nghiệm cho thấy mẫu thử nước tiểu của T dương tính với ma túy đá. Qua làm việc, T thừa nhận vào ngày 24/10/2020, T sử dụng ma túy đá. Công an xã B đã lập Biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với T. Ngày 02/11/2020, Nguyễn Đức T bị Ủy ban nhân dân xã B, huyện C áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn 03 tháng kể từ ngày 02/11/2020.

Ngày 03/02/2021, Ủy ban nhân dân xã B, huyện C ban hành Giấy chứng nhận chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 182/GCN-UBND ngày 03/02/2021 đối với T.

Ngày 31/3/2021, do có nghi vấn Nguyễn Đức T vẫn còn sử dụng ma túy, Công an xã B mời T làm việc và kết hợp cùng Trung tâm y tế huyện C tiến hành xét nghiệm chất ma túy, kết quả xét nghiệm cho thấy mẫu thử nước tiểu của T dương tính với ma túy đá. T thừa nhận ngày 29/3/2021, T tiếp tục sử dụng ma túy đá. Công an xã B đã lập Biên bản vi phạm hành chính ngày 31/3/2021 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Nguyễn Đức T.

Ngày 30/5/2021, Ủy ban nhân dân xã B, huyện C ban hành văn bản số 864/UBND-CAX đề nghị Phòng Tư pháp huyện C Chi kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo khoản 1 Điều 3 của Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ đối với đối tượng T.

Ngày 07/6/2021, Phòng Tư pháp huyện C ban hành văn bản số 3428/TB-TP về kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ, Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ và Thông tư 19/2015/TT-BTP ngày 28/12/2015 đối với đối tượng T.

Tại văn bản số 645/LĐ-TBXH ngày 08/6/2021 về việc đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T, sinh năm 1980, có nơi cư trú ổn định và tại phiên họp ngày hôm nay, đại diện Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện C giữ nguyên ý kiến đề nghị Tòa án nhân dân huyện C xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Nguyễn Đức T vào Cơ sở cai nghiện ma túy P để cai nghiện bắt buộc theo quy định, cơ sở tiếp nhận ban đầu là Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy B.

\* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C:

- Quá trình thụ lý và tại phiên họp hôm nay, Thẩm phán đã tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

- Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện C là áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đức T, thời hạn từ 21 tháng đến 24 tháng.

\* Tại phiên họp Nguyễn Đức T vắng mặt.

## **XÉT THẤY:**

\* Về thẩm quyền:

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C là cơ quan đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, căn cứ khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 thì việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Nguyễn Đức T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện C.

\* Về thời hiệu:

Nguyễn Đức T khai nhận sử dụng ma túy lần cuối là ngày 29/3/2021. Ngày 31/3/2021, T bị Công an xã B lập Biên bản vi phạm hành chính. Ngày 08/6/2021, Tòa án nhân dân huyện C nhận hồ sơ do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C đề

ngợi. Ngày 23/6/2021, Tòa án nhân dân huyện C mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng T. Như vậy việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng T là vẫn còn thời hiệu 03 tháng kể từ ngày T bị lập Biên bản vi phạm hành chính theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Điều 4 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

*\* Về nội dung:*

Hồ sơ thể hiện Nguyễn Đức T, sinh năm 1980, có nơi cư trú ổn định (Nơi cư trú: Tổ 5, ấp 2, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh), nghiện ma túy đá (Theo Phiếu xét nghiệm ngày 31/3/2021 và Phiếu trả lời kết quả ngày 01/4/2021 của Trung tâm y tế huyện C). Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị Định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ thì hồ sơ lập đúng thẩm quyền, đúng đối tượng.

Xét Nguyễn Đức T là đối tượng nghiện ma túy đá, đã sử dụng ma túy năm 1998. T đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn từ 02/11/2020, có cam kết không sử dụng ma túy nữa nhưng vẫn tiếp tục có hành vi sử dụng ma túy vào ngày 29/3/2021, bị lập biên bản vi phạm hành chính vào ngày 31/3/2021.

Xét cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian phù hợp để tạo điều kiện cho T cai nghiện triệt để, sớm hòa nhập với cộng đồng vì nếu còn sống bên ngoài, việc sử dụng ma túy của T gây mất trật tự xã hội và có thể dẫn đến những hành vi phạm tội khác.

Từ những phân tích trên, căn cứ khoản 1 Điều 3, Điều 23 và Điều 31 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; căn cứ khoản 2 Điều 105, Điều 95, Điều 96 và Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, xét đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C và Viện kiểm sát nhân dân huyện C là có cơ sở, phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thành lập đối với Nguyễn Đức T.

Cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở cai nghiện ma túy P.

Cơ sở tiếp nhận ban đầu là Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy B.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 21 (Hai mươi một) tháng, kể từ ngày Nguyễn Đức T bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Trong thời gian cai nghiện, trường hợp có thay đổi cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ quan có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo cho cá nhân, cơ quan, tổ chức có liên quan biết.

3. Nguyễn Đức T có quyền khiếu nại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án trong hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện C có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân huyện C có quyền kháng nghị Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Tòa án trong hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện C có trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định này.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện C;
- Trưởng Công an huyện C;
- Trưởng Phòng LĐTBXH huyện C;
- UBND xã B, huyện C;
- Cơ sở cai nghiện ma túy P;
- Cơ sở Tư vấn và cai nghiện ma túy B;
- Nguyễn Đức T;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Văn Tú**